

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/DSST

Ngày: 26/9/2022

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Nghĩa và bà Phan Thị Oanh

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
ông Trần Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 96/2022/TLST - DS ngày 06 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐST - DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Vợ chồng ông Đỗ Thanh D, sinh năm 1985 và bà Phan Thị M, sinh năm 1985; Có mặt.

Địa chỉ: thôn T, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông Trương Minh H, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Ông H vắng mặt. Bà T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn vợ chồng ông Đỗ Thanh D và bà Phan Thị M trình bày được tóm tắt như sau:*

Vào năm 2020, ông Trương Minh H nhiều lần đến cửa hàng của vợ chồng ông bà mua nợ thức ăn cho gà, hứa sẽ trả hết tiền nợ khi gà lớn xuất chuồng. Ông H nhiều lần mua nợ tổng cộng số tiền 73.615.000đ. Tuy nhiên khi bán được gà thì ông H không trả nợ, vợ chồng ông bà nhiều lần gọi điện và đến nhà đòi nợ, vợ chồng ông H, bà T hứa mỗi tháng trả 3.000.000đ. Đến nay vợ chồng ông H đã trả được

32.000.000đ, còn nợ lại số tiền 41.615.000đ. Nay vợ chồng ông D và bà M khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông H và bà T cùng có trách nhiệm trả nợ một lần số tiền 41.615.000đ cho vợ chồng ông bà, không yêu cầu trả tiền lãi.

- Bị đơn ông Trương Minh H vắng mặt nên không trình bày.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày được tóm tắt như sau:

Bà và ông Trương Minh H là vợ chồng. Khoảng năm 2020, ông H nuôi gà lớn xuất chuồng nên thường đến cửa hàng của vợ chồng ông Đỗ Thanh D và bà Phan Thị M mua nợ thức ăn cho gà. Việc mua nợ và ký sổ sách chỉ có một mình ông H thực hiện, nhưng bà có nghe ông H nói lại mua thức ăn cho gà còn nợ của vợ chồng ông D và bà M hết tổng số tiền 73.615.000đ. Tuy nhiên do dịch bệnh, gà chết nhiều dẫn đến thua lỗ nên vợ chồng bà chỉ có thể trả nợ dần mỗi tháng 3.000.000đ cho vợ chồng ông D. Tính đến tháng 12/2021 vợ chồng bà đã trả được cho vợ chồng ông D và bà M 32.000.000đ, còn nợ lại 41.615.000đ. Nay vợ chồng ông H và bà T đồng ý trả nợ số tiền 41.615.000đ cho vợ chồng ông D và bà M, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả nợ dần, mỗi tháng trả 500.000đ, thời hạn trả nợ bắt đầu từ tháng 10/2022.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến:**

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ 41.615.000đ về khoản hợp đồng mua bán tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3, Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Trương Minh Hiếu được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn bà Nguyễn Thị Tính cùng với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Năm 2020, vợ chồng ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị T nhiều lần mua nợ thức ăn cho gà của vợ chồng ông Đỗ Thanh D và bà Phan Thị M tổng cộng

73.615.000đ. Mỗi lần mua nợ ông H đều ký xác nhận vào sổ sách theo dõi mua bán của vợ chồng ông D và bà M. Đến tháng 12/2021, vợ chồng ông H và bà T đã trả được 32.000.000đ nên còn nợ lại vợ chồng ông D và bà M số tiền 41.615.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại Tòa để bác bỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, cần buộc bị đơn vợ chồng ông H và bà T trả cho vợ chồng ông D và bà M số tiền nợ 41.615.000đ về khoản hợp đồng mua bán tài sản.

Bà T trình bày hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị mỗi tháng trả 500.000đ cho đến khi hết nợ, nhưng nguyên đơn vợ chồng ông D và bà M không đồng ý nên buộc vợ chồng ông H và bà T trả 01 lần số tiền nợ nêu trên.

[4] Về tiền lãi: nguyên đơn vợ chồng ông D và bà M không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3, Điều 26, điểm a khoản 1, Điều 35, điểm a khoản 1, Điều 39, các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430, 431, 433, 434, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn vợ chồng ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị T phải trả cho vợ chồng ông Đỗ Thanh D và bà Phan Thị M số tiền nợ của Hợp đồng mua bán tài sản là 41.615.000đ (*Bốn mươi một triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vợ chồng ông Trương Minh H và bà Nguyễn Thị T phải nộp 2.080.000đ (*Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Đỗ Thanh D và bà Phan Thị M số tiền 1.040.000đ (*Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005342 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Nghĩa

Phan Thị Oanh

Lê Xuân Thu

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu

